

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2025/DS-ST

Ngày: 09/7/2025

V/v tranh chấp hợp đồng

tín dụng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nam Hải,

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thức,

Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh.

- Thư ký viên Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tường Vi, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 09 thng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 648/2024/DSST ngy 02 tháng 10 năm 2024, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 866/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 1030/2025/QĐST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1)**, địa chỉ: H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên lạc: D N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo uỷ quyền: anh Nguyễn Minh T, anh Mai Phú S (có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: bà **Đinh Thị H**, địa chỉ: H N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Căn hộ A6.22 Khối A, Khu R, số C T, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã thu thập, thể hiện nội dung vụ án như sau:

Bà Đinh Thị H ký hai Hợp đồng cho vay với Ngân hàng TMCP V (V1) – Chi nhánh Thành phố H (sau đây gọi tắt là: V1):

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022, số tiền vay: 738.000.000 đồng; thời hạn vay 96 tháng, từ ngày 14/4/2022 đến ngày 14/4/2030; mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu Mazda, New Mazda CX5 Luxury, 2.0L, FWD sản xuất mới 100%; lãi suất 9,3%/năm, cố

định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó định kỳ điều chỉnh 3 tháng/1 lần; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023, số tiền vay: 150.000.000 đồng; thời hạn vay 60 tháng, từ ngày 13/12/2023 đến ngày 13/12/2028; mục đích vay: tiêu dùng; lãi suất 12%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó định kỳ điều chỉnh 3 tháng/1 lần; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Tài sản đảm bảo cho hai khoản vay trên là: chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, New Mazda CX5 Luxury, 2.0L, số khung: RN2KW5726NM082332, số máy: PE50294730; biển số: 51K-254.24 đứng tên bà Đinh Thị H; chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm hợp đồng lúc 11 giờ 57 phút, số đăng ký: 1453585855 ngày 18/4/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố H.

Bà Đinh Thị H đã được giải ngân số tiền vay nêu trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Đinh Thị H1 đã thanh toán hai hợp đồng tổng cộng là: 332.296.692 đồng, như sau:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022: thanh toán tổng cộng: 320.454.378 đồng, trong đó: trả nợ gốc: 176.824.003 đồng, trả nợ lãi: 143.630.375 đồng.

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023: thanh toán tổng cộng: 11.842.314 đồng, trong đó: trả nợ gốc: 7.500.003 đồng, trả nợ lãi: 4.342.311 đồng.

Từ ngày 15/4/2024, bà Đinh Thị H đã dừng thanh toán theo thoả thuận của hợp đồng tín dụng.

Tính đến ngày 09/7/2025, dư nợ tại hai hợp đồng cho vay của bà Đinh Thị H là 907.486.262 đồng, trong đó: dư nợ gốc: 703.675.994 đồng, dư nợ lãi: 203.810.267 đồng. Cụ thể:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022: dư nợ tổng cộng: 733.786.148 đồng, trong đó: nợ gốc: 561.175.997 đồng, nợ lãi: 172.610.151 đồng.

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023: dư nợ tổng cộng: 173.700.114 đồng, trong đó: nợ gốc: 142.499.997 đồng, nợ lãi: 31.200.117 đồng

V1 yêu cầu bà Đinh Thị H thanh toán số nợ tính đến ngày 09/7/2025, nêu trên, tổng cộng là 907.486.262 đồng; đồng thời bà Đinh Thị H phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 10/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với V1. Cách thức thanh toán: thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bà Đinh Thị H không thanh toán khoản nợ nêu trên, đề nghị Toà án tuyên V1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, đấu giá tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, New Mazda CX5 Luxury, 2.0L,

số khung: RN2KW5726NM082332, số máy: PE50294730; biển số: 51K-254.24 đứng tên bà Đinh Thị H.

** Đối với bị đơn bà Đinh Thị H:*

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án dân sự số 648/2024/TB-TLVA ngày 02 tháng 10 năm 2024; giấy triệu tập tự khai; hai Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng bà Đinh Thị H đều vắng mặt không lý do, nên Tòa án quyết định xét xử vụ án theo trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn đã nộp bổ sung bản tự khai, bảng tính lãi khách hàng tính đến ngày 09/7/2025 và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn không có yêu cầu phản tố, vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh, tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: việc xác minh, thu thập chứng cứ, thực hiện thủ tục tổng đạt các loại văn bản tố tụng và xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát là đúng quy định.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (V1) nộp, thể hiện tính đến ngày 09/7/2025, dư nợ tại hai hợp đồng cho vay của bà Đinh Thị H là 907.486.262 đồng, trong đó: dư nợ gốc: 703.675.994 đồng, dư nợ lãi: 203.810.267 đồng. Cụ thể:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022: dư nợ tổng cộng: 733.786.148 đồng, trong đó: nợ gốc: 561.175.997 đồng, nợ lãi: 142.499.997 đồng.

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023: dư nợ tổng cộng: 173.700.114 đồng, trong đó: nợ gốc: 142.499.997 đồng, nợ lãi: 31.200.117 đồng.

V1 yêu cầu bà Đinh Thị H thanh toán số nợ tính đến ngày 09/7/2025, nêu trên, tổng cộng là 907.486.262 đồng, thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; đồng thời bà Đinh Thị H phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 10/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với V1.

Bị đơn vắng mặt trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, nên không ghi nhận được ý kiến. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt cho bị đơn các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng, nhưng bị đơn không thực hiện; thể hiện bị đơn không có yêu cầu phản tố hay yêu cầu khác đối với nguyên đơn.

Kết quả phần thủ tục hỏi, phần tranh luận tại phiên tòa, nhận thấy việc thẩm tra, xem xét chứng cứ của Hội đồng xét xử là đầy đủ, rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc bị đơn bà Đinh Thị H thanh toán nợ cho V1 tính đến ngày 09/7/2025, nêu trên, tổng cộng là

907.486.262 đồng, thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; đồng thời bà Đinh Thị H phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 10/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với V1.

Trường hợp bà Đinh Thị H không thanh toán khoản nợ nêu trên, V1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, đấu giá tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, New Mazda CX5 Luxury, 2.0L, số khung: RN2KW5726NM082332, số máy: PE50294730; biển số: 51K-254.24 đứng tên bà Đinh Thị H.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

** Về tố tụng:*

[1] Về đơn khởi kiện:

Hình thức, nội dung Đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là: V1) thực hiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tư cách pháp nhân:

V1 có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0100233583, đăng ký lần đầu ngày 08/9/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 43 ngày 06/12/2022, được cấp bởi Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố H. Như vậy, về tư cách pháp nhân của V1, phù hợp quy định của Luật doanh nghiệp.

[3] Về việc ủy quyền tham gia tố tụng:

Người đại diện theo pháp luật, Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng TMCP V (V1) có Văn bản ủy quyền cho bà Trịnh Thị Thanh H2, bà Thái Thị Hồng H3, ông Nguyễn Hồng B, thực hiện việc ký Đơn khởi kiện; sau đó V1 đã có văn bản ủy quyền cho anh Nguyễn Minh T, Mai Phú S tham gia tố tụng trong vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản đối với bà Đinh Thị H, việc ủy quyền và nhận ủy quyền là phù hợp quy định của Bản điều lệ V1, pháp luật về dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền của Tòa án:

Trong vụ án này, căn cứ bản sao Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022, Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023, chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm hợp đồng số đăng ký: 1453585855 ngày 18/4/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố H; Đơn khởi kiện kèm các tài liệu chứng cứ gửi kèm đơn; hiện nay bà Đinh Thị H cư trú tại phường T, Thnh phố H, nn việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản”, là loại tranh chấp về hợp đồng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về tính tự nguyện giao kết giữa các chủ thể khi giao kết hợp đồng:

Hai bên đương sự có xác lập hợp đồng theo mẫu chung do V1 dự thảo, theo quy định tại Điều 405 Bộ luật dân sự 2015, việc hai bên ký kết hợp đồng theo

đúng trình tự, thủ tục quy định, thực tế bị đơn bà Đinh Thị H đã thực hiện thanh toán được một số kỳ của hợp đồng, nên Hội đồng xét xử xét, hình thức và nội dung bản hợp đồng này được giao kết và thực hiện là hoàn toàn tự nguyện, không bị đe dọa, ép buộc khi giao kết hợp đồng.

[6] Về yêu cầu phản tố của bị đơn:

Trong vụ án này, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng về dân sự, hết thời hạn ấn định của pháp luật dân sự về tố tụng, bà Đinh Thị H không có Đơn phản tố hoặc có yêu cầu khác, do vậy Hội đồng xét xử xét đủ căn cứ kết luận bị đơn bà Đinh Thị H không có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn V1.

** Về nội dung vụ án:*

[7] Về việc giao nộp tài liệu chứng cứ:

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì khác ngoài các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn nộp Hội đồng xét xử bản tự khai và bảng tính lãi khách hàng Đinh Thị H1 tính đến ngày 09/7/2025.

[8] Hội đồng xét xử xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[8.1] Về số tiền nợ gốc:

Căn cứ vào bản sao bản sao Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022, Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023, chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm hợp đồng số đăng ký: 1453585855 ngày 18/4/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố H; Đơn khởi kiện; Bản tự khai của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn; bảng tính gốc, lãi khách hàng do nguyên đơn lập, cùng các tài liệu chứng cứ khác, Hội đồng xét xử xét, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn nộp và Tòa án đã thu thập, thể hiện bà Đinh Thị H vay của V1 như sau:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022, số tiền vay: 738.000.000 đồng.

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023, số tiền vay: 150.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Đinh Thị H1 đã thanh toán hai hợp đồng tổng cộng là: 332.296.692 đồng, như sau:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022: thanh toán tổng cộng: 320.454.378 đồng, trong đó: trả nợ gốc: 176.824.003 đồng, trả nợ lãi: 143.630.375 đồng.

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023: thanh toán tổng cộng: 11.842.314 đồng, trong đó: trả nợ gốc: 7.500.003 đồng, trả nợ lãi: 4.342.311 đồng.

Từ ngày 15/4/2024, bà Đinh Thị H đã dừng thanh toán theo thoả thuận của hai hợp đồng cho vay.

Tính đến ngày 09/7/2025, dư nợ gốc tại hai hợp đồng cho vay của bà Đinh Thị H là 703.675.994 đồng, trong đó:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022: 561.175.997 đồng.

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023: 142.499.997 đồng.

[8.2] Về yêu cầu tính lãi suất:

V1 và bà Đinh Thị H thỏa thuận cách thức thanh toán và lãi suất tại hai Hợp đồng cho vay: thanh toán vốn, lãi theo từng kỳ theo từng tháng; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Hội đồng xét xử xét, đây là lãi suất thỏa thuận giữa V1 và bà Đinh Thị H, phù hợp quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cụ thể lãi như sau:

Tính đến ngày 09/7/2025, dư nợ lãi tại hai hợp đồng cho vay của bà Đinh Thị H là 203.810.267 đồng:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022: 172.610.151 đồng.

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023: 31.200.117 đồng

[9] Căn cứ vào kết quả thẩm tra công khai các chứng cứ, phân tích đánh giá toàn bộ nội dung vụ án tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bà Đinh Thị H là người yêu cầu V1 lập hai hợp đồng tín dụng vay tiền đồng Việt Nam; tính đến ngày 09/7/2025, dư nợ tại hai hợp đồng cho vay của bà Đinh Thị H là 907.486.262 đồng, trong đó: dư nợ gốc: 703.675.994 đồng, dư nợ lãi: 203.810.267 đồng.

Việc bà Đinh Thị H là người vi phạm thỏa thuận hợp đồng, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của V1, do vậy V1 yêu cầu bà H thanh toán khoản nợ nêu trên làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; đồng thời, bà H còn phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng kể từ ngày 10/7/2025, cho đến khi bà H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ đối với V1.

Trường hợp bà Đinh Thị H không thanh toán khoản nợ nêu trên, V1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, đấu giá tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, New Mazda CX5 Luxury, 2.0L, số khung: RN2KW5726NM082332, số máy: PE50294730; biển số: 51K-254.24 đứng tên bà Đinh Thị H.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự là 39.224.600 đồng (lăm trịn số tiền).

V1 không phải chịu án phí dân sự, V1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 16.727.851 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 96, Điều 97, Điều 189, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 233, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật doanh nghiệp; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 405 Bộ luật dân sự năm 2015; Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

X:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1).

Buộc bà Đinh Thị H có nghĩa vụ dân sự thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tổng cộng số tiền nợ vay tính đến ngày 09/7/2025 tại hai hợp đồng cho vay được giao kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) và bà Đinh Thị H là 907.486.262 đồng (Chín trăm lẻ bảy triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn hai trăm sáu mươi hai đồng), trong đó: dư nợ gốc: 703.675.994 đồng (Bảy trăm lẻ ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn chín trăm chín mươi bốn đồng), dư nợ lãi: 203.810.267 đồng (Hai trăm lẻ ba triệu tám trăm mười ngàn hai trăm sáu mươi bảy đồng). Cụ thể:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022: dư nợ tổng cộng: 733.786.148 đồng (Bảy trăm ba mươi ba triệu bảy trăm tám mươi sáu ngàn một trăm bốn mươi tám đồng), trong đó: nợ gốc: 561.175.997 đồng (Năm trăm sáu mươi một triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn chín trăm chín mươi bảy đồng), nợ lãi: 142.499.997 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn chín trăm chín mươi bảy đồng).

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023: dư nợ tổng cộng: 173.700.114 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm ngàn một trăm mười bốn đồng), trong đó: nợ gốc: 142.499.997 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn chín trăm chín mươi bảy đồng), nợ lãi: 31.200.117 đồng (Ba mươi một triệu hai trăm ngàn một trăm mười bảy đồng).

Bà Đinh Thị H còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho vay, tính từ ngày 10/7/2025 cho đến khi bà Đinh Thị H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1).

Trường hợp bà Đinh Thị H không thanh toán khoản nợ nêu trên, Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, đấu giá tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, New Mazda CX5 Luxury, 2.0L, số khung: RN2KW5726NM082332, số máy: PE50294730; biển số: 51K-254.24 đứng tên bà Đinh Thị H (Chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 50 122445).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Bà Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự là 39.224.600 đồng (Ba mươi chín triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm đồng), bà Đinh Thị H nộp số tiền án phí dân sự tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) không phải chịu án phí dân sự, Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 16.727.851 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn tám trăm năm mươi một đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/23P số: 0040300, ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 T phố H).

4. Các bên đương sự thi hành bản án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Đinh Thị H, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 và 26 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đình Thức Nguyễn Thị Mỹ Linh

Lê Nam Hải

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ

Lê Nam Hải

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 09 thng 7 năm 2025, tại Phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm với thành phần gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Nam H4,
- *Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Đình T1,
Bà Nguyễn Thị Mỹ L.

Đã tiến hành nghị án hồ sơ thụ lý số 648/2024/DSST ngày 02 tháng 10 năm 2024, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 866/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 1030/2025/QĐST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1)**, địa chỉ: H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên lạc: D N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo uỷ quyền: anh Nguyễn Minh T, anh Mai

Phú S (có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: bà **Đinh Thị H**, địa chỉ: H N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Căn hộ A6.22 Khối A, Khu R, số C T, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt tại phiên tòa).

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh luận và xác nhận của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết những vấn đề sau:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ:

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 96, Điều 97, Điều 189, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 233, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Luật doanh nghiệp;

Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 405 Bộ luật dân sự năm 2015;

Luật thi hành án dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết:

.....

2. Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1).

Buộc bà Đinh Thị H có nghĩa vụ dân sự thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tổng cộng số tiền nợ vay tính đến ngày 09/7/2025 tại hai hợp đồng cho vay được giao kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) và bà Đinh Thị H là 907.486.262 đồng (Chín trăm lẻ bảy triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn hai trăm sáu mươi hai đồng), trong đó: dư nợ gốc: 703.675.994 đồng (Bảy trăm lẻ ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn chín trăm chín mươi bốn đồng), dư nợ lãi: 203.810.267 đồng (Hai trăm lẻ ba triệu tám trăm mười ngàn hai trăm sáu mươi bảy đồng). Cụ thể:

Hợp đồng cho vay số LN2203155372093 ngày 14/4/2022: dư nợ tổng cộng: 733.786.148 đồng (Bảy trăm ba mươi ba triệu bảy trăm tám mươi sáu ngàn một trăm bốn mươi tám đồng), trong đó: nợ gốc: 561.175.997 đồng (Năm trăm sáu mươi một triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn chín trăm chín mươi bảy đồng), nợ lãi: 142.499.997 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn chín trăm chín mươi bảy đồng).

Hợp đồng cho vay số LN2310090505571 ngày 13/12/2023: dư nợ tổng cộng: 173.700.114 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm ngàn một trăm mười bốn đồng), trong đó: nợ gốc: 142.499.997 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn chín trăm chín mươi bảy đồng), nợ lãi: 31.200.117 đồng (Ba mươi một triệu hai trăm ngàn một trăm mười bảy đồng).

Bà Đinh Thị H còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho vay, tính từ ngày 10/7/2025 cho đến khi bà Đinh Thị H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1).

Trường hợp bà Đinh Thị H không thanh toán khoản nợ nêu trên, Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, đấu giá tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, New Mazda CX5 Luxury, 2.0L, số khung: RN2KW5726NM082332, số máy: PE50294730; biển số: 51K-254.24 đứng tên bà Đinh Thị H (Chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 50 122445).

Biểu quyết:

• • • • •

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Bà Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự là 39.224.600 đồng (Ba mươi chín triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm đồng), bà Đinh Thị H nộp số tiền án phí dân sự tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3.2. Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) không phải chịu án phí dân sự, Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 16.727.851 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn tám trăm năm mươi một đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/23P số: 0040300, ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh).

Biểu quyết:

• • • • •

4. Về thi hành án:

Các bên đương sự thi hành bản án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 và 26 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biểu quyết:

• • • • •

5. Về quyền kháng cáo

Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Đinh Thị H, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Buổi nghị án kết thúc lúc 11 giờ 20 phút cùng ngày, các thành viên Hội đồng xét xử đã đọc lại biên bản và ghi nhận đúng nội dung đã quyết định.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THÂM PHN

CHỦ TOA PHIÊN TÒA

